

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 27-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Chu Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Hà Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: Ngày 23/01/2017, Công an huyện D, tỉnh Hà Nam Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”; bị tạm giữ từ ngày 18/10/2023, chuyển tạm giam từ ngày 27/10/2023 đến nay; có mặt.

2. Vũ Thị H1, sinh năm 1990 tại xã Th, huyện Th, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Tr, xã Th, huyện Th, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trung H và bà Đinh Thị H; có chồng là Đinh Văn Th và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/10/2023 đến nay; có mặt.

3. Đào Thị Kim Th, sinh năm 1982 tại xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn B, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Quang M (đã chết) và bà Lê Thị B; có chồng là Nguyễn Gia D và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/10/2023 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Trần Văn S, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn B, xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Đinh Văn T, sinh năm 2001; địa chỉ: thôn H, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 2001; địa chỉ: thôn H, xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

4. Chị Phan Thị Thu H2, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; có mặt.

5. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/9/2023, Nguyễn Văn H sử dụng tài khoản Facebook có tên “Nguyễn Văn H” và liên hệ với một tài khoản Facebook đăng quảng cáo về việc làm hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả mà không cần thi, chỉ cần gửi ảnh chân dung, căn cước công dân 2 mặt của người muốn làm vào tài khoản Zalo “Mr Nh” để làm hồ sơ với giá mỗi bộ hồ sơ giả là 1.000.000 đồng. Với mục đích kiếm lời nên H nảy sinh ý định đặt làm các bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả, ngày 12/9/2023, H đến làm tại Công ty TNHH J địa chỉ tại xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam và nói với Phan Thị Thu H2, Nguyễn Thị H3 và Vũ Thị H1 (đều làm cùng Công ty với H) về việc có thể làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả với giá 1.500.000 đồng/01 bộ hồ sơ, chỉ cần cung cấp ảnh chân dung, 02 mặt căn cước công dân và chuyển tiền cho H1 tổng hợp rồi gửi cho H làm. Thấy vậy thì H3, H2 đã đặt vấn đề với H làm mỗi người 01 bộ hồ sơ, cùng ngày, Đào Thị Kim Th biết H có thể làm hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mà không cần phải thi nên đã đặt vấn đề với H1 để làm 03 bộ hồ sơ thi giấy phép lái xe cho Trần Văn S, Đinh Văn T, Nguyễn Thị Th. Sau khi nhận được thông tin có 05 người đặt làm 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả, H sử dụng tài khoản Zalo cá nhân nhắn tin đến tài khoản Zalo có tên “Mr Nh” trao đổi về việc đặt làm giả 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả thì người này đồng ý và yêu cầu gửi ảnh chân dung và căn

cước công dân hai mặt của những người cần làm. Buổi tối ngày 12/9/2023, Th sử dụng điện thoại cá nhân thông qua tài khoản Zalo cá nhân có tên “Kim Th” gửi ảnh chân dung, 02 mặt căn cước công dân của S, T, Th1 đến tài khoản Zalo cá nhân của H1 có tên “huongrlc” đồng thời Th thu của S, T, Th1 tổng số tiền 4.500.000 đồng.

Ngày 13/9/2023, H2 đưa ảnh chân dung, căn cước công dân của H2 cho H1 để H1 chụp ảnh, gửi vào tài khoản Zalo của H, H1 thu số tiền mặt là 1.500.000 đồng của H2. Sau đó, H1 gửi tiếp thông tin của S, T, Th1 do Th gửi ngày 12/9/2023 vào Zalo của H. Sau khi nhận thông tin của 04 người đặt làm giấy phép lái xe do H1 gửi thì H gửi thông tin của 04 người gồm H2, S, T, Th1 vào tài khoản Zalo “Mr Nh” để làm hồ sơ giấy phép lái xe giả. Ngày 14/9/2023, do bận công việc nên H3 mới đưa ảnh chân dung, căn cước công dân để H1 chụp ảnh, gửi vào tài khoản Zalo của H đồng thời H1 thu số tiền 1.500.000 đồng của H3. Sau khi nhận thông tin của H3 do H1 gửi thì H gửi tiếp cho tài khoản Zalo “Mr Nh” để làm hồ sơ thi giấy phép lái xe giả.

Đến ngày 21/9/2023, Th sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank số 19029585667012 mang tên Đào Thị Kim Th chuyển đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19029569501015 mang tên Vũ Thị H1 số tiền 4.500.000 đồng đã thu của S, T, Th1. Sau đó, H1 sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19036367533019 mang tên Nguyễn Văn H số tiền 7.500.000 đồng. Khi đã nhận được tiền thì H ra công khu C huyện B thuộc địa bàn xã Tr, huyện B nhận 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe giả của một thanh niên giao hàng mà H không quen biết đưa đến, H trả cho người thanh niên này số tiền 5.000.000 đồng, còn lại số tiền 2.500.000 đồng H giữ lại để sử dụng cá nhân. Sau đó, H đã đưa 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe giả cho H1 để H1 đưa cho H2, H3, Th, sau đó Th đưa 03 bộ hồ sơ giấy phép lái xe giả cho S.

Ngày 18/10/2023, Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam nhận được đơn tố cáo của quần chúng nhân dân trú tại xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam tố cáo Nguyễn Văn H có hành vi làm giả giấy phép lái xe mô tô trên địa bàn xã Tr. Cùng ngày, Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của H và các tài liệu đã thu thập được. Nguyễn Thị H3, Phan Thị Thu H2 khai nhận khi nhận bộ hồ sơ giấy phép lái giả đã làm mất một số tài liệu trong hồ sơ, H3 đánh mất 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, H2 làm mất 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2.

Ngày 20/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục có Công văn gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam, Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định, Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình, Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc để tra cứu thông tin 04 giấy phép lái xe hạng A1 đã tạm giữ mang tên Phan Thị Thu H2, Trần Văn S, Nguyễn Thị Th1, Đinh Văn T. Các Sở giao thông vận tải đều có công văn trả lời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, kết quả: Sở giao thông vận tải các tỉnh trên đều không cấp giấy phép lái xe hạng A1 như thông tin tra cứu.

Ngày 23/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục có Công văn đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam tra cứu trên hệ thống toàn quốc xác định các giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Thị Thu H2; Trần Văn S; Nguyễn Thị Th1; Đinh Văn T; Nguyễn Thị H3 có bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện, xử lý không? Ngày 24/10/2023, Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Hà Nam có công văn trả lời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, Kết quả: Không phát hiện xử lý trường hợp nào có giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Thị Thu H2; Trần Văn S; Nguyễn Thị Th1; Đinh Văn T; Nguyễn Thị H3.

* Vật chứng, tài sản đã thu giữ, tạm giữ:

- Nguyễn Văn H đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục 01 điện thoại di động Iphone 11; Vũ Thị H1 giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 9 Pro; Đào Thị Kim Th giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10 Pro.

- Nguyễn Thị H3 giao nộp 01 bộ hồ sơ giấy phép lái xe gồm 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe; 01 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2.

- Phan Thị Thu H2 giao nộp 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 361233862008.

- Trần Văn S giao nộp 03 bộ hồ sơ giấy phép lái xe gồm 03 giấy phép lái xe hạng A1 (01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 260230867118 mang tên Trần Văn S, 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 353235864189 mang tên Nguyễn Thị Th1; 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 số 372230864228 mang tên Đinh Văn T) ; 03 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe; 03 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2 mang tên Trần Văn S, Đinh Văn T, Nguyễn Thị Th1.

Tại Bản kết luận giám định số 769/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- 04 giấy phép lái xe hạng A1 gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A4 là giả

- Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI” trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A5 đến A8 là hình dấu được đóng trực tiếp

- Chữ ký đứng tên Phạm Duy H, Lê Văn Th, Trần Đức S, Trần Quốc V, Trần Văn H và Nguyễn Văn Tr trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A5 đến A12 không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu”.

Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành trưng cầu giám định dữ liệu Kỹ thuật số và điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Tại bản Kết luận giám định số 171/KL- KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“1. Phục hồi, trích xuất được dữ liệu: nội dung tin nhắn ứng dụng Messenger Facebook thời gian từ ngày 01/9/2023 đến ngày 30/9/2023 trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu A), gồm: 57 (Năm mươi bảy) tin nhắn Messenger.

Dữ liệu trích xuất được lưu trong 01 đĩa DVD có chứa 19,5KB dung lượng dữ liệu”.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-TA ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố: Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th cùng về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th. Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Xử phạt bị cáo Vũ Thị H1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Xử phạt bị cáo Đào Thị Kim Th từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 (năm) năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động Iphone 11, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9 Pro, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 Pro; tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại có số thuê bao 0346339685, 0946948400, 0379604584 và 0376445449; truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền là 2.500.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước; tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 04 giấy phép lái xe giả hạng A1, 04 biên bản tổng hợp

kết quả sát hạch lái xe giả, 04 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2 đều được niêm phong trong phong bì.

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Văn S, anh Đinh Văn T, chị Nguyễn Thị Th1, chị Phan Thị Thu H2, chị Nguyễn Thị H3 đều có cùng quan điểm: Do thiếu hiểu biết nên đã đặt mua giấy phép lái xe; đối với chị H3, chị H2, anh S xác định sau khi mua được bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do nghi ngờ là giả nên không mang ra sử dụng; anh T, chị Th1 thì chưa nhận được hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả. Đối với số tiền 5 triệu đồng đã đặt làm hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 thì anh Trần Văn S, anh Đinh Văn T, chị Nguyễn Thị Th1, chị Phan Thị Thu H2, chị Nguyễn Thị H3 đều không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố; lời nói sau cùng của các bị cáo đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Đơn trình báo; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Thông qua mạng xã hội, Nguyễn Văn H biết người có tài khoản Zalo “Mr Nh” (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) làm được hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả mà không cần thi với giá 1.000.000 đồng/1 bộ hồ sơ. Với mục đích kiếm lời, H đã trao đổi với Vũ Thị H1 tập hợp hồ sơ của những người có nhu cầu làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả để chuyển cho H với giá 1.500.000 đồng/1 bộ thì H1 đồng ý. Biết được H và H1 có thể làm Giấy phép lái xe mà không cần phải thi nên ngày 12/9/2023, Đào Thị Kim Th đã đặt vấn đề làm giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho Trần Văn S, Đinh Văn T, Nguyễn Thị Th1 thì H1 đồng ý. Ngày 12/9/2023, Đào Thị Kim Th gửi ảnh chân dung, căn cước công dân và thu tiền của 03 trường hợp trên gửi cho Vũ Thị H1. Vũ Thị H1 trực tiếp

tập hợp thông tin và thu tiền của 02 trường hợp là Phan Thị Thu H2 và Nguyễn Thị H3. Ngày 13, 14/9/2023, H1 gửi ảnh chân dung và căn cước công dân của 05 trường hợp trên cho Nguyễn Văn H để làm 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô giả hạng A1. Sau đó H đã đặt làm giả 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô với tổng số tiền là 5.000.000 đồng. Số tiền làm giấy phép lái xe giả H thu thông qua H1 và Th là 7.500.000 đồng, H được hưởng lợi 2.500.000 đồng.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn H là người liên hệ với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Mr Nh” để làm 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả nhằm mục đích kiếm lời, H trực tiếp thực hiện tội phạm “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” nên giữ vai trò thứ nhất. Đối với Đào Thị Kim Th trực tiếp thu thập thông tin và thu tiền của 03 trường hợp S, T, Th1 chuyển cho H1, H1 trực tiếp thu thập thông tin của 02 trường hợp H2, H3, sau đó H1 chuyển cho H để làm 05 giấy phép lái xe giả. Do vậy, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th đồng phạm với Nguyễn Văn H và giữ vai trò giúp sức.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan nhà nước trong quản lý hành chính, gây dư luận xấu và bất bình trong nhân dân.

Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th đã phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H là đối tượng có nhân thân xấu, ngày 23/01/2017 bị Công an huyện D, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Các bị cáo Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th là những đối tượng chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án gia đình bị cáo H và các bị cáo H1, Th đều xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn H1 có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự bảo vệ biên giới phía Bắc và được hưởng trợ cấp, vợ bị cáo là chị Hà Thị H bị mắc bệnh ung thư trực tràng,

02 con bị cáo còn nhỏ; bị cáo Vũ Thị H1 có bà nội là Trương Thị B đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam tặng Bằng khen; bị cáo Đào Thị Kim Th có bố là ông Đào Quang M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất. Vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Hội đồng xét xử thấy, đối với bị cáo Nguyễn Văn H giữ vai trò thứ nhất trong vụ án và có nhân thân xấu nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th là những đối tượng giữ vai trò đồng phạm giúp sức, thực hiện hành vi phạm tội không nhằm hưởng lợi ích vật chất; các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên căn cứ vào mức độ tham gia phạm tội nên áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H1 nặng hơn bị cáo Th.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và tại phiên tòa thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản đã tạm giữ:

Đối với 03 phong bì thư niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của Nguyễn Văn H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9 Pro của Vũ Thị H1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 Pro của Đào Thị Kim Th là phương tiện, công cụ sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với các sim điện thoại có số thuê bao 0869.874.562, 0944.612.185, 0973.328.538 và 0974.148.297 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.500.000 đồng do bị cáo thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 04 giấy phép lái xe giả hạng A1, 04 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe giả, 04 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2 đều được niêm phong trong phong bì của Cơ quan Công an.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng đã đặt làm hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả, Trần Văn S, Đinh Văn T, Nguyễn Thị Th1, Phan Thị Thu H2 và Nguyễn Thị H3 đều không có yêu cầu, đề nghị gì.

[6] Tình tiết khác của vụ án:

- Đối với Nguyễn Thị H3, Phan Thị Thu H2 sau khi nhận bộ hồ sơ giấy phép lái xe giả đã làm mất một số tài liệu trong hồ sơ, H3 đánh mất 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, H2 làm mất 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, 01 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không thu giữ được các tài liệu này.

- Về nguồn gốc các bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: Quá trình điều tra đã xác định, Nguyễn Văn H đặt làm 05 bộ hồ sơ giả của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên “Mr Nh”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã kiểm tra điện thoại di động, tiến hành giám định phục hồi, trích xuất dữ liệu ứng dụng Messenger Facebook trong điện thoại di động của H nhưng không xác định được tài khoản Facebook, tài khoản Zalo “Mr Nh”. Do đó, không xác định nguồn gốc của 05 bộ hồ sơ giấy phép lái xe hạng A1 giả.

- Đối với Nguyễn Thị H3, Phan Thị Thu H2, Trần Văn S sau khi nhận bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả đều chưa sử dụng còn Đinh Văn T và Nguyễn Thị Th1 chưa nhận được các bộ hồ sơ giấy phép lái xe mô tô hạng A1 giả. Do đó hành vi của Nguyễn Thị H3, Phan Thị Thu H2, Trần Văn S, Đinh Văn T và Nguyễn Thị Th1 không có dấu hiệu của tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th. Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H1. Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th. Điều 47 Bộ

luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2023.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2024).

Xử phạt bị cáo Đào Thị Kim Th 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2024).

Giao bị cáo Vũ Thị H1 cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Giao bị cáo Đào Thị Kim Th cho Ủy ban nhân dân xã Tr, thành phố Ph, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, các bị cáo Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo H1, Th vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9 Pro, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 10 Pro. Tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại có số thuê bao 0346339685, 0946948400, 0379604584 và 0376445449 (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 26/01/2024).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 2.500.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 04 giấy phép lái xe giả hạng A1, 04 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe giả, 04 biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình A1, A2 đều được niêm phong trong phong bì của Cơ quan Công an.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Thị H1, Đào Thị Kim Th; mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng